

Bản án số: 08/2019/KDTM-ST

Ngày: 30-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thụy;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2019/TLST-KDTM ngày 15 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 438/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng P, địa chỉ: Số 45, đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà N, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng P – Chi nhánh A; Người đại diện tham gia tố tụng: Ông M, sinh năm 1993,; địa chỉ: Số 54 Trần Hưng Đạo, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (Văn bản ủy quyền ngày 23/4/2019); Có mặt.

2. Bị đơn: Công ty T; địa chỉ: tổ 19, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật ông L; chức vụ: Giám đốc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng P trình bày: Ngân hàng P - chi nhánh A với Công ty T có ký kết Hợp đồng tín dụng số: 0520/2017/HĐTD-DN ngày 01/8/2017 về việc Ngân hàng P - chi nhánh A cho vay số tiền 540.000.000đồng, mục đích vay mua xe ô tô, thời hạn

vay 84 tháng, kể từ ngày 01/8/2017 đến ngày 01/8/2024; phương thức trả: lãi định kỳ vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế, trả nợ gốc trong 84 tháng. Lãi suất trong hạn là 9%/năm trong 12 tháng đầu, từ tháng thứ 13 trở đi áp dụng lãi suất cho vay thả nổi định kỳ điều chỉnh 06 tháng lần. Bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do OCB công bố + biên độ lãi suất tối thiểu 3.5%/năm; lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn. Để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng Công ty T thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 0520/2017/BĐ ngày 01/8/2017; tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012829 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 01/8/2017; đứng tên chủ xe: Công ty T; địa chỉ: tổ 19, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nhãn hiệu ô tô FORD; số loại RANCER; số máy P4AT2439963; số khung MNCLMFF80HW724395; biển số 67C-080-09; loại xe Pick up cabin kép; dung tích 2198; trọng tải hàng hóa 927; màu sơn xám.

Trong thời hạn thực hiện hợp đồng Công ty T đã vi phạm hợp đồng nên đã chuyển sang nợ quá hạn. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty T trả số tiền vốn là 437.280.000 đồng; nợ lãi phát sinh đến ngày 23/4/2019 là 17.334.266 đồng; yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh hợp đồng tín dụng số 0520/2017/HĐTD-DN ngày 01/8/2017 kể từ ngày 24/4/2019 cho đến khi trả tất toán nợ và yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai số 0520/2017/BĐ ngày 01/8/2017 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa, người đại diện của ngân hàng xác định: tính đến ngày xét xử, tiền vốn vay còn thiếu là 430.860.000 đồng, lãi suất theo hợp đồng tính đến ngày xét xử tiền lãi là 42.838.745 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng P khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng vay tiền với Công ty T; Công ty T vay tiền của Ngân hàng P - chi nhánh A để mua xe ô tô phục vụ kinh doanh của Công ty T; Ngân hàng P - chi nhánh A và Công ty T cả hai bên giao kết hợp đồng đều có đăng ký kinh doanh. Đồng thời, Công ty T có địa chỉ trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Người đại diện của Công ty T được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Theo Công văn số 64/ĐKKD-DNDD ngày 04/10/2019 của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh An Giang xác nhận tình trạng hoạt động: Công ty T hiện chưa nộp hồ sơ đăng ký giải thể hay tạm ngừng hoạt động.

[1.4] Người đại diện của ngân hàng xác định: tính đến ngày xét xử, tiền vốn vay còn thiếu là 430.860.000đồng; so với đơn khởi kiện thì Ngân hàng chưa trừ cho khách hàng một kỳ vốn đã trả nên xác định rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với 01 kỳ vốn đã trả. Hội đồng xét xử thấy đây là sự tự nguyện rút yêu cầu nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền rút lại.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng P - chi nhánh A với Công ty T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận và được thực hiện giải ngân. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty T vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền, nên Ngân hàng P khởi kiện yêu cầu trả vốn là 437.280.000đồng; nợ lãi phát sinh đến ngày 23/4/2019 là 17.334.266đồng. Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Công ty T trả số tiền vốn và lãi phát sinh đến ngày xét xử.

[2.2] Về tiền lãi phát sinh: Theo hợp đồng tín dụng số 0520/2017/HĐTD-DN ngày 01/8/2017 được giao kết giữa Công ty T và Ngân hàng P - chi nhánh A, theo đó các bên thỏa thuận tiền lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, tiền lãi các bên thỏa thuận phù hợp với số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016, được hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được tính lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi theo hợp đồng tín dụng.

[2.3] Về xử lý tài sản thế chấp: Ngân hàng P yêu cầu Tòa án duy trì hợp đồng thế chấp số 0520/2017/BĐ ngày 01/8/2017 để đảm bảo cho việc thi hành án. Xét Hợp đồng thế chấp tài sản số 0520/2017/BĐ ngày 01/8/2017 được giao kết giữa Ngân hàng P - chi nhánh A với Công ty T có người đại diện đúng quy định và có đóng dấu cơ quan, được đăng ký giao dịch bảo đảm và được trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận vì vậy hợp đồng có hiệu lực pháp luật cho nên hợp đồng cần được hội đồng xét xử duy trì để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 30, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 303, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ: Số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P.

1) Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P đối với tiền 01 kỳ đã trả số tiền vốn là 6.420.000đồng.

2) Buộc Công ty T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng P số tiền vốn gốc còn nợ là 430.860.000đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng), lãi suất theo hợp đồng tính đến ngày xét xử tiền lãi là 42.838.745đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu tám trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng);

3) Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng P số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính dụng số 0520/2017/HĐTD-DN ngày 01/8/2017;

4) Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 0520/2017/BĐ ngày 01/8/2017 để đảm bảo thi hành án. Trường hợp Công ty T không thực hiện trả nợ thì Ngân hàng P có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Về án phí: Công ty T phải chịu án phí sơ thẩm là 22.947.950đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi đồng); Ngân hàng P được nhận lại số tiền 11.092.000đồng (Mười một triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013011 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự, đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Hùng

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

